

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 18-4-2022
V/v “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Thúy Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Dân An.

2. Bà Võ Thị Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Sử Ngọc Quân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 304/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Ngọc S, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ 18, ấp H, xã K, huyện C, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1988; địa chỉ: Số nhà 76, ấp Y, xã N, thị xã H, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện ngày 18/10/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Đỗ Ngọc S trình bày:**

Chị S và anh T tự nguyện chung sống vợ chồng vào năm 2016, có đăng ký kết hôn vào ngày 14/3/2016 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Anh chị sống chung hạnh phúc hơn 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về vấn đề tài chính của vợ chồng và bất đồng trong việc chăm sóc, nuôi dạy con, từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra bất hòa, cãi nhau. Vào

tháng 7/2021, anh T nộp đơn khởi kiện ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh nhưng anh T rút đơn khởi kiện, tuy nhiên từ đó đến nay vợ chồng vẫn không thể hàn gắn và đã sống ly thân khoảng 01 năm nay. Hiện tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên chị S yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 01 người con là Nguyễn Hoàng Quang K, sinh ngày 13/02/2017. Cháu K đang sống chung với chị S. Khi ly hôn, chị S yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn anh Nguyễn Minh T trình bày:***

Anh T thống nhất với lời trình bày của chị S về thời gian chung sống, có đăng ký kết hôn. Theo anh T, vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi nhau và sống ly thân khoảng 01 năm nay, do đó anh T đồng ý ly hôn với chị S.

Về con chung: Có 01 con chung đúng như chị S trình bày. Hiện tại, cháu K đang sống chung với mẹ. Khi ly hôn, anh T yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu chị S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:***

Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị S đối với anh T; giao cháu K cho chị S được quyền nuôi dưỡng, ghi nhận chị S không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung, nợ chung: chị S và anh T không yêu cầu giải quyết; tính án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị S và anh T tự nguyện chung sống vợ chồng vào năm 2016, có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, tỉnh Tây Ninh, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị S, thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, chị S và anh T thừa nhận do đời sống chung của anh chị có nhiều bất đồng, không còn tiếng nói chung nên anh chị thường xuyên cãi nhau và đã sống ly thân khoảng 01 năm nay, không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau. Do đó, chị S yêu cầu ly hôn và anh T đồng ý ly hôn. Nhận thấy, hôn nhân giữa chị S và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị S đối với anh T là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị S và anh T có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Quang K, sinh ngày 13/02/2017. Chị S và anh T đều yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con của chị S và anh T, thấy rằng: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do chị S, anh T cung cấp thì hiện tại anh chị đều có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, đảm bảo về điều kiện kinh tế để nuôi dưỡng con. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, anh T xác nhận hiện tại cháu K đang sống chung với chị S, cháu K đang phát triển tốt về mọi mặt và cháu K đang đi học ổn định tại xã K, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu K và tránh làm xáo trộn môi trường sống, sinh hoạt, học tập của cháu K nên cần chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị S, giao cháu K cho chị S tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chị S không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Sau khi ly hôn, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị S và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Chị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, án phí là 300.000 đồng.

[5] Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đỗ Ngọc S đối với anh Nguyễn Minh T. Chị Đỗ Ngọc S được ly hôn với anh Nguyễn Minh T.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Quang K, sinh ngày 13/02/2017 cho chị Đỗ Ngọc S được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ghi nhận chị S không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị S, anh T không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Ngọc S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị S đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0020325 ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, ghi nhận chị S đã nộp xong án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Hồng Thúy Liễu